

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường
đối với Dự án Nhà máy sản xuất các sản phẩm từ nhựa
Chủ Dự án: Công ty Cổ phần công nghệ môi trường 3R
Địa điểm thực hiện: Khu liên kề KCN Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh**

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BẮC NINH

- Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2014;
- Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;
- Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;
- Căn cứ Công văn số 1974/UBND-NN.TN ngày 27 tháng 7 năm 2015 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường thành lập Hội đồng thẩm định, phê duyệt và xác nhận việc thực hiện báo cáo đánh giá tác động môi trường chiến lược; báo cáo đánh giá tác động môi trường; đề án bảo vệ môi trường; phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh;
- Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với Dự án Nhà máy sản xuất các sản phẩm từ nhựa hợp ngày 24 tháng 9 năm 2018;
- Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với Dự án Nhà máy sản xuất các sản phẩm từ nhựa được chỉnh sửa, bổ sung theo ý kiến của Hội đồng thẩm định kèm theo văn bản số 2810/CV-3R ngày 28 tháng 10 năm 2018 của Công ty Cổ phần công nghệ môi trường 3R;
- Xét đề nghị của Chi cục Bảo vệ môi trường,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với Dự án Nhà máy sản xuất các sản phẩm từ nhựa (sau đây gọi là ~~Dự án được lập bởi~~ Công ty Cổ phần công nghệ môi trường 3R (sau đây gọi là chủ Dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Phạm vi, quy mô, công suất của Dự án:
 - 1.1. Phạm vi của Dự án:

Dự án được thực hiện tại thửa đất số 484 và thửa đất số 113, Khu liên kề KCN Quế Võ, phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh trên diện tích 10.214 m².

1.2. Quy mô, công suất của Dự án:

- Sản xuất các sản phẩm từ plastic. Chi tiết: Sản xuất ống nhựa, khay nhựa, đồ gia dụng với công suất 10.000 tấn/năm.

- Cho thuê văn phòng, nhà xưởng với diện tích 3.200 m².

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Dự án:

2.1. Nghiêm túc thực hiện các chỉ dẫn đã nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường. Tuân thủ các Quy chuẩn môi trường hiện hành có liên quan và các yêu cầu về an toàn, vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện Dự án.

2.2. Đối với nước thải: Đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt công suất 15 m³/ngày đêm, công nghệ xử lý bằng phương pháp sinh học.

Quy trình xử lý:

Nước thải sinh hoạt (sau khi xử lý sơ bộ) → Bể gom → Bể điều hòa → Bể thiếu khí → Bể hiếu khí → Bể lắng → Bể khử trùng → Cột lọc áp lực → Nước thải đầu ra.

Tiêu chuẩn xả thải: Theo Quy chuẩn môi trường Việt Nam hiện hành, cột A.

Điểm xả thải: Hệ thống thoát nước thải của khu vực.

2.3. Đối với bụi, khí thải: Đầu tư lắp đặt hệ thống thu gom và xử lý bụi, khí thải phát sinh từ quá trình nghiền, gia nhiệt, cán màng, tạo hạt và các quá trình khác (trong trường hợp có phát sinh) đảm bảo bụi, khí thải trước khi thoát ra ngoài môi trường đạt Tiêu chuẩn, Quy chuẩn môi trường Việt Nam hiện hành, cụ thể như sau:

- Đối với bụi phát sinh từ quá trình nghiền nhựa: Đầu tư lắp đặt hệ thống thu bụi bằng hệ thống lọc bụi túi vải.

Quy trình xử lý:

Bụi → Hệ thống chụp hút → Quạt hút → Hệ thống lọc bụi túi vải → Ống thoát khí → Môi trường.

- Đối với bụi, khí thải phát sinh từ quá trình gia nhiệt, cán màng, tạo hạt: Đầu tư lắp đặt hệ thống xử lý bằng phương pháp hấp phụ sử dụng than hoạt tính.

Quy trình xử lý:

Bụi, khí thải → Chụp hút → Quạt hút → Tháp hấp phụ → Ống thoát khí → Môi trường.

2.4. Tổ chức thu gom, phân loại và xử lý toàn bộ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại (CTNH) trong quá trình thi công và vận hành Dự án theo đúng các quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu và Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại.

2.5. Thực hiện chương trình giám sát môi trường:

2.5.1. Giám sát nước thải:

- Vị trí giám sát: sau hệ thống xử lý nước thải của Công ty trước khi xả ra hệ thống thoát nước thải của khu vực.

- Chỉ tiêu giám sát: pH, TSS, BOD₅, COD, amoni (tính theo N), tổng Nitơ, tổng photpho (tính theo P), As, Pb, Hg, Cd, tổng dầu mỡ khoáng, Coliform.

- Tần suất giám sát: 03 tháng 1 lần.

2.5.2. Giám sát khí thải:

- Vị trí giám sát: tại ống thoát khí sau hệ thống thu bụi từ quá trình nghiền.
- + Chỉ tiêu giám sát: Bụi tổng, CO, SO₂, NO_x (tính theo NO₂) và các hợp chất hữu cơ, vô cơ khác (trong trường hợp có sử dụng).
- Vị trí giám sát: tại ống thoát khí sau hệ thống xử lý bụi, khí thải từ quá trình gia nhiệt, cán màng, tạo hạt.
- + Chỉ tiêu giám sát: Bụi tổng, CO, SO₂, NO_x (tính theo NO₂), styren, etylen oxyt, propylenoxyt, Acrolein, 1,3-Butadien, Vinylclorua và các hợp chất hữu cơ, vô cơ khác (trong trường hợp có sử dụng).
- Tần suất giám sát: 03 tháng 1 lần.

Số liệu giám sát phải được cập nhật, lưu giữ và báo cáo định kỳ để cơ quan nhà nước kiểm tra.

3. Các điều kiện kèm theo: Tuân thủ các yêu cầu về tiêu thoát nước, an toàn lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm, vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy nổ và an toàn hóa chất trong quá trình thực hiện Dự án theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm sau đây:

1. Lập và gửi kế hoạch quản lý môi trường của dự án để niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường, các điều kiện nêu tại Điều 1 Quyết định này và các nội dung bảo vệ môi trường khác đã đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

3. Báo cáo kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường để được kiểm tra, xác nhận hoàn thành trước khi đưa dự án vào vận hành chính thức theo quy định pháp luật hiện hành về bảo vệ môi trường.

4. Trong quá trình thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh.

Điều 3. Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để quyết định việc đầu tư Dự án; là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của Dự án.

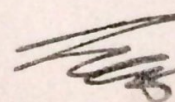
Điều 4. Ủy nhiệm Chi cục Bảo vệ môi trường phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này thay thế Quyết định số 282/QĐ-STNMT ngày 22/5/2018 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Công ty Cổ phần công nghệ môi trường 3R;
- BQL các KCN tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng TN&MT thành phố Bắc Ninh;
- GD Sở, PGD Sở;
- TTr, CCQLĐĐ, VP ĐKĐĐ, N-KS-KTTV và BĐKH, TT QTINMT;
- Lưu: VT, CCMT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**


Nguyễn Đại Đồng